

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Mã nhận dạng: 000693

Trang : 1/2

Môn học: **Trang bị điện (228256) - Nhóm 04**

Đợt thi: **HK2, ĐỢT 1 22-23**

Tổ: **001**

Ngày thi: **12/04/2023**

Giờ: **07:30**

Phòng thi: **D5-30**

Số SV có mặt: 19

Số bài thi: 19

Số tờ giấy thi: 21

| Cán bộ coi thi 1 | Cán bộ coi thi 2 | G.Viên chấm thi 1 | G.Viên chấm thi 2 |
|------------------|------------------|-------------------|-------------------|
|                  |                  |                   |                   |

| STT | Mã SV      | Họ và tên SV | DIỆU  | Ngày sinh  | Mã lớp   | H.Phí | Số tờ Mã đề | Chữ ký | Đ.QT 40% | Đ.Thi 60% | Điểm HP | Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên | Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân |
|-----|------------|--------------|-------|------------|----------|-------|-------------|--------|----------|-----------|---------|----------------------------------|-------------------------------------|
| 1   | 2122150068 | NGÔ THANH    | DIỆU  | 14/08/2004 | CCQ2215C |       | 1           |        | 8,1      | 5,5       | 6,6     |                                  |                                     |
| 2   | 2122150069 | HỨA HẢI      | DƯƠNG | 27/10/2004 | CCQ2215C |       |             |        |          |           |         |                                  |                                     |
| 3   | 2122150052 | TRẦN MINH    | DƯƠNG | 20/04/2004 | CCQ2215C |       | 1           |        | 7,1      | 3,5       | 5,0     |                                  |                                     |
| 4   | 2122150049 | NGUYỄN QUỐC  | ĐẠT   | 25/04/2004 | CCQ2215C |       | 1           |        | 5,3      | 4,8       | 5,0     |                                  |                                     |
| 5   | 2122150053 | NGUYỄN TIẾN  | ĐẠT   | 27/04/2004 | CCQ2215C |       |             |        |          |           |         |                                  |                                     |
| 6   | 2122150046 | NGUYỄN VĂN   | ĐÌNH  | 10/11/2004 | CCQ2215C |       | 1           |        | 6,8      | 0         | 2,7     |                                  |                                     |
| 7   | 2122150065 | NGUYỄN NGỌC  | HẢI   | 28/12/2004 | CCQ2215C |       | 2           |        | 7,1      | 7         | 7,1     |                                  |                                     |
| 8   | 2122150057 | HUỖNH HUY    | HÙNG  | 17/08/2004 | CCQ2215C |       | 1           |        | 6,0      | 0         | 2,4     |                                  |                                     |
| 9   | 2122150061 | PHẠM VĂN     | HÙNG  | 25/08/2004 | CCQ2215C |       | 1           |        | 6,3      | 0,5       | 2,8     |                                  |                                     |
| 10  | 2122150054 | ĐẶNG QUANG   | HUY   | 08/04/2003 | CCQ2215C |       | 1           |        | 7,8      | 4,5       | 5,8     |                                  |                                     |
| 11  | 2122150060 | NGUYỄN QUANG | HUY   | 07/10/2004 | CCQ2215C |       | 1           |        | 5,4      | 0         | 2,2     |                                  |                                     |
| 12  | 2122150045 | NGUYỄN TẤN   | HUY   | 24/01/2004 | CCQ2215C |       | 1           |        | 7,9      | 4,8       | 6,0     |                                  |                                     |
| 13  | 2122150063 | TRƯƠNG GIA   | KIỆN  | 22/01/2004 | CCQ2215C |       | 1           |        | 7,1      | 0,5       | 3,2     |                                  |                                     |
| 14  | 2122150044 | LA NGỌC      | LỄ    | 29/08/2004 | CCQ2215C |       | 1           |        | 5,5      | 1,3       | 3,0     |                                  |                                     |
| 15  | 2122150066 | NGUYỄN THÀNH | LONG  | 24/08/2004 | CCQ2215D |       |             |        |          |           |         |                                  |                                     |
| 16  | 2122150067 | NGUYỄN ĐỨC   | LỘC   | 23/10/2004 | CCQ2215D |       | 1           |        | 6,4      | 1         | 3,2     |                                  |                                     |
| 17  | 2122150070 | HOÀNG THẾ    | QUANG | 22/08/2004 | CCQ2215D |       |             |        |          |           |         |                                  |                                     |
| 18  | 2122150058 | ĐÌNH HỮU NGÔ | QUYỀN | 28/09/2004 | CCQ2215D |       | 1           |        | 8,6      | 5,3       | 6,6     |                                  |                                     |
| 19  | 2122150064 | PHAN CHÍ     | THIỆN | 21/11/2004 | CCQ2215D |       | 1           |        | 6,4      | 3         | 4,4     |                                  |                                     |
| 20  | 2122150048 | NGUYỄN ANH   | THỊNH | 10/12/2004 | CCQ2215D |       |             |        |          |           |         |                                  |                                     |

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Mã nhận dạng: 000693

Trang : 2/2

Môn học: **Trang bị điện (228256) - Nhóm 04**

Đợt thi: **HK2, ĐỢT 1 22-23**

Tổ: **001**

Ngày thi: **12/04/2023**

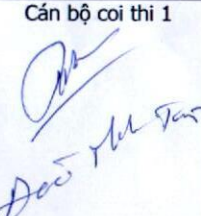
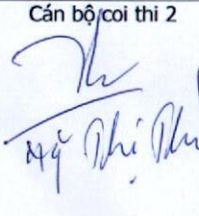
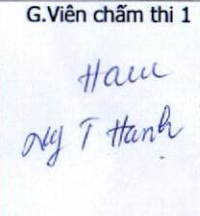
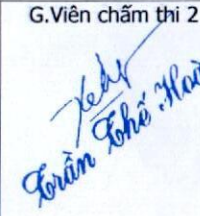
Giờ: **07:30**

Phòng thi: **D5-30**

Số SV có mặt: 19

Số bài thi: 19

Số tờ giấy thi: 24

| Cán bộ coi thi 1                                                                    | Cán bộ coi thi 2                                                                    | G.Viên chấm thi 1                                                                   | G.Viên chấm thi 2                                                                   |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |  |

| STT | Mã SV      | Họ và tên SV          | Ngày sinh  | Mã lớp   | H.Phí | Số tờ<br>Mã đề | Chữ ký                                                                             | Đ.QT<br>40% | Đ.Thi<br>60% | Điểm<br>HP | Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên                                                                                                                                                                                                                                                    | Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân                                                                                                                                                                                                                        |
|-----|------------|-----------------------|------------|----------|-------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 21  | 2122150055 | HUỖNH THUẬN           | 18/09/2004 | CCQ2215D |       | 2              |  | 8,3         | 7,5          | 7,8        | <input checked="" type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 <input type="radio"/> 10 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9            |
| 22  | 2122150071 | TÔ MINH TIẾN          | 30/05/2003 | CCQ2215D |       |                |                                                                                    |             |              |            | <input checked="" type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 <input type="radio"/> 10 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9            |
| 23  | 2122150062 | BÙI NGUYỄN THIÊN TOÀN | 02/09/2004 | CCQ2215D |       | 1              |  | 2,6         | 0            | 1,1        | <input type="radio"/> 0 <input checked="" type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 <input type="radio"/> 10 | <input type="radio"/> 0 <input checked="" type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 24  | 2122150051 | HỒ ĐỨC TRỌNG          | 02/07/2004 | CCQ2215D |       | 1              |  | 7,1         | 1            | 3,5        | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input checked="" type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 <input type="radio"/> 10 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input checked="" type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 25  | 2122150056 | PHAN VĂN VI           | 06/11/2004 | CCQ2215D |       | 1              |  | 7,5         | 4,5          | 3,9        | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input checked="" type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 <input type="radio"/> 10 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input checked="" type="radio"/> 9 |

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Mã nhận dạng: 000694

Trang : 1/2

Môn học: **Trang bị điện (228256) - Nhóm 04**

Đợt thi: **HK2, ĐỢT 1 22-23**

Tổ: **002**

Ngày thi: **12/04/2023**

Giờ: **07:30**

Phòng thi: **D5-31**

Số SV có mặt: **18**

Số bài thi: **18**

Số tờ giấy thi: **21**

|                                             |                                                       |                                                      |                                                         |
|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| Cán bộ coi thi 1<br><i>Tư</i><br><i>Sơn</i> | Cán bộ coi thi 2<br><i>Star</i><br><i>Dg Phi Nhân</i> | G.Viên chấm thi 1<br><i>Hau</i><br><i>Xg T Thanh</i> | G.Viên chấm thi 2<br><i>Xg</i><br><i>Trần Thị Hoàng</i> |
|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|

| STT | Mã SV      | Họ và tên SV         | Ngày sinh  | Mã lớp   | H.Phí | Số tờ Mã đề | Chữ ký        | Đ.QT 40% | Đ.Thi 60% | Điểm HP | Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên                                                                                                                                                                                                                           | Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân                                                                                                                                                                                                                        |
|-----|------------|----------------------|------------|----------|-------|-------------|---------------|----------|-----------|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 2122150081 | HUỲNH QUỐC BẢO       | 21/02/2004 | CCQ2215C |       | 1           | <i>Bao</i>    | 5,1      | 1         | 2,6     | <input checked="" type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input checked="" type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 2   | 2122150078 | LƯƠNG VĂN BÌNH       | 24/10/2004 | CCQ2215C |       | 1           | <i>Binh</i>   | 6,3      | 1         | 3,1     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input checked="" type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input checked="" type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 3   | 2122150090 | NGUYỄN VĂN CHƯÔNG    | 17/04/2004 | CCQ2215C |       | 1           | <i>Chuong</i> | 8,6      | 5         | 6,5     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input checked="" type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input checked="" type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 4   | 2122150080 | NGUYỄN DUY CƯỜNG     | 21/04/2004 | CCQ2215C |       | 1           | <i>Cuong</i>  | 7,1      | 4         | 5,3     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input checked="" type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input checked="" type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 5   | 2122150077 | NGUYỄN DUY ĐÔNG      | 15/07/2004 | CCQ2215C |       | 1           | <i>Doong</i>  | 6,8      | 13        | 3,5     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input checked="" type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input checked="" type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 6   | 2122150075 | TRẦN ĐÌNH HUY        | 30/03/2004 | CCQ2215C |       |             |               |          |           |         | <input checked="" type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9            |
| 7   | 2122150074 | TRẦN QUANG HUY       | 27/08/2004 | CCQ2215C |       | 1           | <i>Huy</i>    | 7,9      | 4,5       | 5,9     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input checked="" type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input checked="" type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 8   | 2122150098 | TRẦN HOÀNG HƯNG      | 10/09/2003 | CCQ2215C |       |             |               |          |           |         | <input checked="" type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9            |
| 9   | 2122150099 | PHAN VĂN KIẾT        | 23/05/2004 | CCQ2215C |       | 2           | <i>Kiet</i>   | 7,1      | 7         | 7,1     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input checked="" type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input checked="" type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 10  | 2122150100 | VÕ THÀNH LONG        | 21/11/2004 | CCQ2215D |       |             |               |          |           |         | <input checked="" type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9            |
| 11  | 2122150083 | LÊ ĐỨC LỘC           | 23/11/2004 | CCQ2215D |       | 1           | <i>Loc</i>    | 5,3      | 1         | 2,7     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input checked="" type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input checked="" type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 12  | 2122150089 | TRƯƠNG CÔNG LÝ       | 28/09/2004 | CCQ2215D |       | 1           | <i>Ly</i>     | 6,6      | 1         | 3,3     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input checked="" type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input checked="" type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 13  | 2121050065 | TRỊNH VĂN MINH       | 17/10/2003 | CCQ2105B |       | 1           | <i>Minh</i>   | 7,8      | 5         | 6,1     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input checked="" type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input checked="" type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 14  | 2122150093 | NGUYỄN VĂN MƯỚP      | 27/08/2004 | CCQ2215D |       | 1           | <i>Muop</i>   | 7,1      | 1         | 3,5     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input checked="" type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input checked="" type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 15  | 2122150079 | NGUYỄN TRẦN HOÀI NAM | 22/02/2004 | CCQ2215D |       |             |               |          |           |         | <input checked="" type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9            |
| 16  | 2122150072 | TRẦN TRUNG NGUYỄN    | 20/07/2004 | CCQ2215D |       |             |               | 4,5      |           |         | <input checked="" type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9            |
| 17  | 2121050066 | ĐOÀN NGỌC QUẾ        | 29/09/2003 | CCQ2105B |       | 2           | <i>Quet</i>   | 8,8      | 5,3       | 6,7     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input checked="" type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input checked="" type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 18  | 2122150091 | TRẦN DANH QUỐC       | 29/11/2004 | CCQ2215D |       |             |               | 2,1      |           |         | <input checked="" type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9            |
| 19  | 2121050044 | TỬ TỊNH TÂM          | 31/05/2003 | CCQ2105B |       | 1           | <i>Tam</i>    | 7,5      | 3,3       | 5,0     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input checked="" type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input checked="" type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |
| 20  | 2122150059 | NGUYỄN TẤN THÀNH     | 16/05/2004 | CCQ2215D |       | 1           | <i>Thanh</i>  | 6,1      | 2         | 3,7     | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input checked="" type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 | <input type="radio"/> 0 <input type="radio"/> 1 <input type="radio"/> 2 <input type="radio"/> 3 <input type="radio"/> 4 <input type="radio"/> 5 <input checked="" type="radio"/> 6 <input type="radio"/> 7 <input type="radio"/> 8 <input type="radio"/> 9 |

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Mã nhận dạng: 000694

Trang : 2/2

Môn học: **Trang bị điện (228256) - Nhóm 04**

Đợt thi: **HK2, ĐỢT 1 22-23**

Tổ: **002**

Ngày thi: **12/04/2023**

Giờ: **07:30**

Phòng thi: **D5-31**

Số SV có mặt: 18.....

Số bài thi: 18.....

Số tờ giấy thi: 21.....

|                                       |                                       |                                |                                        |
|---------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------|
| Cán bộ coi thi 1<br><i>Nguyễn Văn</i> | Cán bộ coi thi 2<br><i>Nguyễn Văn</i> | G.Viên chấm thi 1<br><i>Hà</i> | G.Viên chấm thi 2<br><i>Nguyễn Văn</i> |
|---------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------|

| STT | Mã SV      | Họ và tên SV       | Ngày sinh  | Mã lớp   | H.Phí | Số tờ Mã đề | Chữ ký       | Đ.QT 40% | Đ.Thi 60% | Điểm HP | Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên | Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân |
|-----|------------|--------------------|------------|----------|-------|-------------|--------------|----------|-----------|---------|----------------------------------|-------------------------------------|
| 21  | 2122150085 | VÕ ĐỨC THỊNH       | 16/11/2004 | CCQ2215D |       | 2           | <i>Thịnh</i> | 8,4      | 6,5       | 7,3     | (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10       | 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9                 |
| 22  | 2122150073 | VŨ TRỌNG THUẬN     | 28/08/2004 | CCQ2215D |       | 1           | <i>Thuận</i> | 7,1      | 4,5       | 5,6     | (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10       | 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9                 |
| 23  | 2122150084 | NGUYỄN TRỌNG TRI   | 21/09/2004 | CCQ2215D |       | 1           | <i>Tri</i>   | 7,1      | 6,3       | 6,6     | (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10       | 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9                 |
| 24  | 2122150092 | CHÂU THANH TRỌNG   | 22/08/2004 | CCQ2215D |       | 1           | <i>Trọng</i> | 8,6      | 6,5       | 7,4     | (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10       | 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9                 |
| 25  | 2122150076 | PHAN VĂN NGỌC VINH | 08/08/2004 | CCQ2215D |       |             |              |          |           |         | (V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10       | 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9                 |